

YÊU CẦU BÁO GIÁ MÁY ĐIỆN TIM

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa thành phố Thủy Nguyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm máy điện tim với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa thành phố Thủy Nguyên
 - Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Ông Phạm Mạnh Thắng – Trưởng phòng Vật tư thiết bị y tế
 - Số điện thoại: 0936.967.636
 - Địa chỉ email: phongvt.tbyt.bvdktn@gmail.com
 - Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Báo giá bằng văn bản, có chữ ký và dấu đỏ của đơn vị báo giá gửi về địa chỉ: Phòng Vật tư thiết bị y tế - Bệnh viện đa khoa thành phố Thủy Nguyên, tổ dân phố 6, đường 25/10, phường Thủy Đường, thành phố Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng.
 - Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 27 tháng 5 năm 2025 đến trước 17h00 ngày 09 tháng 6 năm 2025
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 09 tháng 6 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị)



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy điện tim 6 kênh	THÔNG SỐ KỸ THUẬT - Mạch vào: được cách ly và bảo vệ để tránh sốc điện tim - Đạo trình điện tim: 12 đạo trình - Độ nhạy: 10 mm/mV $\pm 2\%$ - Trở kháng đầu vào: $\geq 20 \text{ M}\Omega$ - Hệ số lọc nhiễu đồng pha: $\geq 100 \text{ dB}$ - Điện áp bù: $\geq \pm 550 \text{ mV}$ - Tần số đáp ứng: 0.05 Hz đến 150 Hz (-3 dB) - Thời gian thu nhận tín hiệu điện tim (khi ghi tự động): 10 đến 24 giây - Nguồn điện cung cấp: 220V/50Hz - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ làm việc: 5 - 40°C + Độ ẩm: 25 - 95%	01	Máy



2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt:

- Địa điểm lắp đặt: Bệnh viện đa khoa thành phố Thủy Nguyên, tổ dân phố 6, đường 25/10, phường Thủy Đường, thành phố Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng.

- Yêu cầu:

+ Đồng bộ, đúng chủng loại, số lượng, đúng Model, ký mã hiệu, cấu hình và các thông số kỹ thuật được nêu trong báo giá.

+ Hàng mới 100%, sản xuất năm 2024 trở đi.

+ Đóng gói: Theo quy cách nhà sản xuất.

+ Thời gian bảo hành: Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày ký biên bản bàn giao và nghiệm thu thiết bị.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: tháng 6/2025

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong 60 ngày kể từ khi hai bên ký biên bản bàn giao nghiệm thu, bên cung cấp hoàn thiện đầy đủ hồ sơ thanh toán.

5. Các thông tin khác:

Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Với thiết bị nhập khẩu: CO, CQ, giấy phép nhập khẩu, catalog, tài liệu kỹ thuật của thiết bị, tờ khai hàng hóa nhập khẩu, Bảng phân loại TBYT, giấy phép lưu hành, tài liệu hướng dẫn sử dụng, hóa đơn tài chính.

- Với thiết bị sản xuất trong nước: Giấy chứng nhận chất lượng, catalog, tài liệu kỹ thuật của thiết bị, Bảng phân loại TBYT, giấy phép lưu hành, tài liệu hướng dẫn sử dụng, hóa đơn tài chính./.

Nơi nhận:

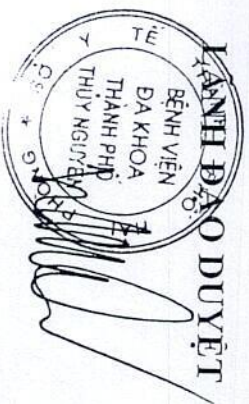
- Như kính gửi;
- Cổng thông tin điện tử BV;
- Lưu: VT.



TỔNG HỢP TRANG THIẾT BỊ THÁNG 5 NĂM 2025

STT	DANH MỤC	ĐVT	KHOA										Tổng số	ghi chú
			MB	TMH	KB	YHCT	RHM	HS	Thận	GM	QT			
1	âm kế	Cái		1								1		
2	Huyết áp đồng hồ	Cái			4							4	Kho	
3	Máy xông ngải (theo mẫu)	Cái				2						2		
4	Ngải đi kèm máy xông sắc nước trong ấm	lượt				200						200		
5	Ấm	Cái				1						1		
6	Máy laze nội mạch công suất thấp (máy 2 công)	Cái				4						4		
7	Ghế răng nhât	Cái					1					1		
8	Dầu Sen Sor (chụp XQ Răng)	Cái					1					1		
9	Xe đẩy cang INOX	Cái						1				1		
10	Máy điện tim 6 cần (ECG-1250K)	Cái						1				1		
11	Bom tiêm điện	Cái						3				3		
12	Nhiệt kế Thủy Ngân	Cái						20	10			30		
13	Máy sốc điện 2 pha	Cái						1				1		
14	Máy truyền dịch	Cái						3				3		
15	Phẫu tích có mẫu (dài 20cm)	Cái								10		10		
16	Pank phẫu thuật (dài 16cm)	Cái								16		16		
17	Kẹp răng chuột (dài 16cm)	Cái								2		2	Dự trữ lần	

STT	DANH MỤC	ĐVT	KHOA										Tổng số	ghi chú
			MĐ	TMH	KB	YHCT	RHM	HS	Thận	GM	QT			
18	Cọc truyền dịch	Cái									2		2	
19	Bóng Ambu NL	Cái										1	1	
20	Bóng Ambu TE	Cái										1	1	
21	Canyn hầu họng	Cái										1	1	
22	HA NL	Cái										1	1	
23	Ổng nghe TP 2 dây	Cái										1	1	Kho
24	Bộ đặt NKQ	Bộ										1	1	
25	Panh không mẫu dài 16cm	Cái										1	1	
26	Bóng đèn hồng ngoại	Cái	10										10	
27	Apter máy điện châm	Cái	10										10	



LÀNH ĐẠO DUYỆT

PHÒNG TCKT

PHÒNG VTYT

PHÒNG Đ. DƯỠNG

NGƯỜI LẬP

Trần Thị Thái

Phạm Mạnh Thắng

Nguyễn Thị Thúy

Nguyễn Bảo Trang

GIÁM ĐỐC

B.SCKH: Lê Văn Cường